

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **163/2019/HS-PT**

Ngày: 16-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Diệu Hiền**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Bá Kha**

Bà **Trần Thị Trâm Anh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cẩm Tiên** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Cẩm Loan** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2019/TLPT-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo **Bùi Thị V** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2019/HS-ST ngày 22/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Thị V, sinh năm 1968 tại huyện GR, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp HB, xã HL, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Bùi Văn T** và bà **Cao Thị Th** (chết); có chồng **Lê Minh C**; con 03 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, vào ngày 29/5/2018 bị Ủy ban nhân dân xã HL xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 24/8/2018 Công an xã HL, huyện GR bắt quả tang tụ điểm đánh bạc bằng hình thức (bài binh 6 lá), mức cược thấp nhất 20.000 đồng và cao nhất từ 50.000 đồng, tại nhà của Huỳnh Thị Mai Ch. Bắt giữ 05 đối tượng tham gia đánh bạc gồm: Bùi Thị V, Lê Minh C, Phan Thanh Tng, Phạm Tuyết Tr và Huỳnh Thị Mai C. Tổng số tiền bắt quả tang tại chiếu bạc là 600.000 đồng, tiền kiểm tra hành chính trên các con bạc là 9.990.000 đồng, tiền kiểm tra xung quanh chiếu bạc 7.500.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ được là 18.090.000 đồng (mười tám triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Qua quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã chứng minh vai trò của từng đối tượng cụ thể như sau:

- Bị cáo V trong ngày bị bắt mang theo số tiền 10.000.000 đồng mục đích sử dụng để đánh bạc, bị cáo trực tiếp làm nhà cái và tham gia đặt tụ thua hết 460.000 đồng, kiểm tra thu giữ trên người bị cáo 9.540.000 đồng.

- Trong ngày bị bắt, anh Tng mang theo số tiền 3.000.000 đồng, thừa nhận lấy ra 300.000 đồng tham gia đánh bạc, trực tiếp đặt tụ thua hết. Số tiền còn lại là 2.700.000 đồng, khi bị bắt quả tang thì Tng giấu dưới nôi cơm điện nhà của Mai C, kiểm tra trên người chị Mai C không thu giữ gì.

- Chị Mai C mang theo số tiền 5.000.000 đồng, thừa nhận lấy ra 500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, trực tiếp làm nhà cái và tham gia đặt tụ thua hết, số tiền còn lại 4.500.000 đồng khi bị bắt quả tang thì Mai C cũng giấu dưới nôi cơm điện, kiểm tra trên người không thu giữ gì.

- Trong ngày bị bắt, chị Tr mang theo số tiền 400.000 đồng vào mục đích đánh bạc, trực tiếp đặt tụ thua hết, kiểm tra trên người không thu giữ gì.

- Ông C mang theo số tiền 750.000 đồng vào mục đích đánh bạc, trực tiếp làm nhà cái và đặt tụ thua hết 300.000 đồng, kiểm tra thu giữ trên người 450.000 đồng.

Vật chứng trong vụ án thu giữ được bao gồm:

- Tiền kiểm tra xung quanh chiếu bạc (trong nôi cơm điện) là 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

- 03 (ba) bộ bài tây (loại 52 lá).

- 01 (một) chiếc chiếu đã cũ.
- Tiền bắt quả tang tại chiếu bạc là: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).
- Tiền kiểm tra hành chính trên các con bạc gồm: Bị cáo V 9.540.000 đồng, ông C 450.000 đồng, tổng số tiền kiểm tra hành chính là: 9.990.000 đồng (chín triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại Bản án sơ thẩm số: 17/2019/HSST ngày 22/4/2019 Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang:

Áp dụng Điều 38; Điều 47; điểm s, i khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị V phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo V 06 (sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24 tháng 4 năm 2019, bị cáo Bùi Thị V có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do không đồng ý với mức án cấp sơ thẩm đã tuyên, bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án tiền sự ở địa phương, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về tội danh bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp. Về hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Thị V xác nhận số tiền 9.000.000 đồng mang theo không dùng vào mục đích đánh bạc nên đề nghị HĐXX tuyên trả lại số tiền này cho bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp tư pháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 24/8/2018 Công an xã HL, huyện GR bắt quả tang tụ điểm đánh bạc bằng hình thức (bài binh 6 lá), mức cược thấp nhất 20.000 đồng và cao nhất từ 50.000 đồng, tại nhà của Huỳnh Thị Mai C. Bắt giữ 05 đối tượng tham gia đánh bạc gồm: Bùi Thị V, Lê Minh C, Phan Thanh Tng, Phạm Tuyết Tr và Huỳnh Thị Mai C. Tổng số tiền bắt quả tang tại chiếu bạc là 600.000 đồng, tiền kiểm tra hành chính trên các con bạc là 9.990.000 đồng, tiền kiểm tra xung quanh chiếu bạc 7.500.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ được là 18.090.000 đồng (mười tám triệu không trăm chín mươi nghìn đồng). Trong đó số tiền dùng để đánh bạc là 3.090.000 đồng, bị cáo V đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 29/5/2018, đến ngày 24/8/2018 chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính bị cáo lại tiếp tục có hành vi đánh bạc. Đối chiếu với quy định trên thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Do đó Tòa án nhân dân huyện GR xử phạt bị cáo Bùi Thị V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên đối với số tiền kiểm tra thu giữ trên người bị cáo V 9.540.000 đồng, bị cáo xác định chỉ dùng 1.000.000 đồng để đánh bạc thua hết 460.000 đồng, còn lại 540.000 đồng khi Công an vào thì nhét vào túi chung số tiền 9.000.000 đồng nên cấp sơ thẩm nhận định toàn bộ số tiền thu giữ trên người bị cáo V là tiền dùng để đánh bạc nhưng không tổng hợp là tiền đánh bạc của tất cả các con bạc là không đúng quy định. Vì nếu là tiền đánh bạc thì phải xác định trách nhiệm hình sự của tất cả các con bạc cùng tham gia và tịch thu sung quỹ Nhà nước. Do đó cần xác định đây không phải là tiền dùng để đánh bạc và trả lại cho bị cáo.

[3] Về yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị V kháng cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn xin được hưởng án treo nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới để HĐXX xem xét. Về tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Mặc khác về nhân thân bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao. Từ đó yêu cầu kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở nên HĐXX không chấp nhận.

[4] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Về tội danh là phù hợp, về hình phạt viện kiểm sát cho rằng việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, về biện pháp tư pháp đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền không dùng vào mục đích đánh bạc là có căn cứ HĐXX chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị V; giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt; sửa bản án sơ thẩm về biện pháp tư pháp đối với bị cáo Bùi Thị Vui.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Thị V** 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

** Về biện pháp tư pháp:*

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền bị cáo Bùi Thị V dùng vào việc đánh bạc 540.000 đồng (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng), còn lại 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng) trả lại cho bị cáo Bùi Thị V.

** Về án phí:* Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

*Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 22/4/2019 Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND huyện Giồng Riềng (1);
- THA huyện Giồng Riềng (1);
- VKSND huyện Giồng Riềng (1);
- CQCSĐT huyện Giồng Riềng (1);
- Bị cáo kháng cáo (2);
- Lưu hồ sơ (1);
- Luật sư (1);
- Lưu Tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Hiền